

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 29/2023/QĐPT-LĐ

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Phương Thảo**

Các Thẩm phán: Bà **Nguyễn Thị Kiều Trang**

Bà **Mai Vân Anh**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp: Bà
Phạm Thị Liên- Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án lao động sơ thẩm số 01/2023/QĐST-LĐ ngày 29 tháng 6 năm 2023;

Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội đã căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 192, điểm g khoản 1 Điều 217, Điều 218, khoản 2 Điều 219, khoản 2 Điều 235 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án lao động về “Tranh chấp đòi tiền lương”, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Z.MOHALE**, sinh năm 1990; Quốc tịch: Nam Phi. Hộ chiếu số: A0577****. Địa chỉ: Số ** ngõ *** đường Láng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thu Thảo, sinh năm 2000; Địa chỉ: Số ** ngõ *** đường Láng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Số điện thoại: 098854****.

Bị đơn: Công ty cổ phần **Anh ngữ A**; Địa chỉ: Số *** Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Ngọc T – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Đỗ Mạnh D, chuyên viên nhân sự.

Tại đơn kháng cáo ngày 04 tháng 7 năm 2023, nguyên đơn đã kháng cáo toàn bộ quyết định với lý do: Tại phần xét thấy của Quyết định đình chỉ, Tòa án cho rằng vì nguyên đơn không nộp Đơn yêu cầu hòa giải viên tiến hành hòa giải tranh chấp về đòi tiền lương mà chỉ nộp đơn khởi kiện vụ án tại Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy. Vì vậy, tranh chấp lao động giữa ông Z.MOHALE và Công ty cổ phần Anh ngữ A không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, nguyên đơn nộp đơn khởi kiện và hồ sơ khởi kiện tại Tòa án mà không qua hòa giải cơ sở vì: căn cứ Điều 190 Bộ luật lao động, quyền lợi của người khởi kiện bị xâm phạm từ tháng 6 năm 2021 đến tháng 2 năm 2022, tính đến tháng 11 năm 2022 thì đã hết thời hiệu đề nghị hòa giải ở cấp cơ sở, do đó Người khởi kiện không thực hiện việc hòa giải lao động ở cơ sở mà thực hiện quyền khởi kiện tại Tòa án. Đề nghị cấp phúc thẩm hủy quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm và chuyển hồ sơ cho Tòa án cấp sơ thẩm để tiếp tục giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội trình bày quan điểm:

Qua việc kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm mở phiên họp thấy rằng: Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Phiên họp đã được tiến hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung kháng cáo: ông Z.MOHALE khởi kiện Công ty cổ phần Anh ngữ A về việc đòi tiền lương đến Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy khi chưa tiến hành thủ tục hòa giải của hòa giải viên lao động nên theo quy định tại Điều 188 Bộ luật lao động 2019, khoản 1 Điều 32 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì ông Z.MOHALE chưa đủ điều kiện khởi kiện. Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy đình chỉ việc giải quyết vụ án là đúng. Tuy nhiên, việc Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy áp dụng điểm d khoản 1 Điều 192 của Bộ luật tố tụng dân sự để đình chỉ việc giải quyết vụ án là chưa đúng. Đề nghị sửa Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án lao động sơ thẩm số 01/2023/QĐST-LĐ ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy,

áp dụng điểm b khoản 1 Điều 192 của Bộ luật tố tụng dân sự để đình chỉ việc giải quyết vụ án.

XÉT THẤY:

1. Thời hạn kháng cáo: Ngày 29.6.2023, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án lao động sơ thẩm số 01/2023/QĐST-LĐ về việc “Tranh chấp đòi tiền lương”. Ngày 04 tháng 7 năm 2023, nguyên đơn kháng cáo. Căn cứ khoản 2 Điều 273, khoản 2 Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự, kháng cáo của nguyên đơn trong thời hạn luật định.

2. Nội dung kháng cáo:

Xem xét tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nhận thấy:

Ngày 15.11.2022, ông Z.MOHALE nộp đơn khởi kiện Công ty cổ phần Anh ngữ A về việc đòi tiền lương đến Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy. Tại thời điểm nộp đơn khởi kiện cũng như quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm, nguyên đơn xác nhận chưa yêu cầu tiến hành thủ tục hòa giải của hòa giải viên lao động. Lý do chưa yêu cầu là do nguyên đơn là người nước ngoài, không biết quy định của pháp luật Việt Nam và khi biết quy định này thì tự nhận thấy đã hết thời hiệu yêu cầu nên đã nộp thẳng đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy. Như vậy, nguyên đơn khởi kiện khi chưa tiến hành thủ tục hòa giải của hòa giải viên lao động, lý do nguyên đơn đưa ra không phải là lý do chính đáng phù hợp với quy định của pháp luật nên theo quy định tại Điều 188 Bộ luật lao động 2019, khoản 1 Điều 32 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì ông Z.MOHALE chưa đủ điều kiện khởi kiện. Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy đình chỉ việc giải quyết vụ án là đúng. Tuy nhiên, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy áp dụng điểm đ (vụ án không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án) khoản 1 Điều 192 của Bộ luật tố tụng dân sự để đình chỉ việc giải quyết vụ án là chưa đúng. Cần sửa Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án lao động sơ thẩm số 01/2023/QĐST-LĐ ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, áp dụng điểm b (Chưa đủ điều kiện khởi kiện) khoản 1 Điều 192 của Bộ luật tố tụng dân sự để đình chỉ việc giải quyết vụ án.

3. Án phí: Ông Z.MOHALE không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 5 Điều 314, khoản 1 Điều 32, điểm b khoản 1 Điều 192, điểm g khoản 1 Điều 217, Điều 218, khoản 2 Điều 219, khoản 2 Điều 235 và khoản 2 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 188 Bộ luật lao động 2019.

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Z.MOHALE.

2. Sửa Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án lao động sơ thẩm số 01/2023/QĐST-LĐ ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy; đình chỉ giải quyết vụ án lao động về “Tranh chấp đòi tiền lương”, giữa ông Z.MOHALE và Công ty cổ phần Anh ngữ A do chưa đủ điều kiện khởi kiện. Trả lại đơn khởi kiện cho ông Z.MOHALE. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: ông Z.MOHALE được quyền khởi kiện lại vụ án khi có đủ điều kiện khởi kiện.

3. Án phí lao động phúc thẩm: ông Z.MOHALE không phải chịu án phí lao động phúc thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- VKSND TP Hà Nội.
- Các đương sự;
- Tòa án cấp sơ thẩm;
- Cơ quan thi hành án cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phương T

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 43-HC:

(1) và (3) Ghi tên Tòa án ra quyết định. Nếu là Tòa án nhân dân cấp tỉnh, thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá); nếu là Tòa án nhân dân cấp cao, thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân cấp cao tại đâu (ví dụ: Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội).

(2) Trường hợp quyết định giải quyết việc kháng cáo thì bỏ hai chữ “kháng nghị”; nếu quyết định giải quyết việc kháng nghị bỏ hai chữ “kháng cáo”. Trường hợp giải quyết kháng cáo (hoặc kháng nghị) đối với quyết định tạm đình chỉ thì bỏ chữ “đình chỉ”; nếu giải quyết kháng cáo (hoặc kháng nghị), đối với quyết định đình chỉ thì bỏ chữ “tạm đình chỉ”.

(4) Ghi ngày, tháng, năm, địa vị tố tụng và tên của người kháng cáo, nếu đương sự kháng cáo là cá nhân; nếu đương sự kháng cáo là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên của cơ quan, tổ chức đó; nếu người kháng cáo là người được đương sự uỷ quyền, thì ghi họ tên của người được uỷ quyền và ghi rõ đại diện theo uỷ quyền của ai theo giấy uỷ quyền ngày... tháng... năm... nào (ví dụ: Ông Nguyễn Văn A là người đại diện theo uỷ quyền của người khởi kiện là Công ty TNHH B theo giấy uỷ quyền số 01/2017/UQ ngày 10 tháng 2 năm 2017); nội dung kháng cáo. Nếu Viện kiểm sát kháng nghị, thì ghi tên Viện kiểm sát kháng nghị và số, ngày, tháng, năm kháng nghị, nội dung kháng nghị. Nếu có cả kháng cáo, cả kháng nghị, thì ghi cả hai.

(5) Ghi cụ thể lý do của việc kháng cáo, kháng nghị.

(6) Nêu phần nhận định, phân tích của Hội đồng phúc thẩm về các lý do của kháng cáo, kháng nghị, những căn cứ chấp nhận hoặc không chấp nhận kháng cáo, kháng nghị.

(7) Ghi quyết định của Hội đồng xét xử phúc thẩm theo một trong các trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 243 của Luật tố tụng hành chính.

(8) Quyết định về án phí phúc thẩm (nếu thuộc trường hợp phải nộp án phí phúc thẩm, thì ghi rõ trong quyết định số tiền phải nộp là bao nhiêu; nếu thuộc trường hợp không phải nộp (hoặc được miễn) tiền án phí phúc thẩm, thì ghi rõ là không phải nộp (hoặc được miễn) tiền án phí phúc thẩm).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phương Thảo

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 66-DS:

(1) và (2) Ghi tên Tòa án ra quyết định đưa vụ án ra xét xử. Nếu là Tòa án nhân dân cấp tỉnh thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh H); nếu là Tòa án nhân dân cấp cao thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân cấp cao tại đâu (ví dụ: Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội).

(3) Ghi số ký hiệu thụ lý vụ án (ví dụ: Số 05/2017/TLPT-LĐ).

(4) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).

(5), (6) và (7) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân thì ghi họ tên, địa chỉ của cá nhân đó. Nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên, địa chỉ trụ sở chính của cơ quan, tổ chức đó (ghi như đơn kháng cáo) và họ tên, chức vụ của người đại diện theo pháp luật của cơ quan, tổ chức đó.

(8) Ghi họ tên của người kháng cáo, tư cách tham gia tố tụng của người đó.

(9) Cần chú ý là không ghi chức vụ của Thẩm phán.

(10) Ghi họ tên, địa chỉ của những người tham gia tố tụng khác (nếu có).

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN**PHƯƠNG THẢO**